

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Bên mời thầu: **Trung tâm Tiêu chuẩn-Đo lường-Chất lượng/Cục Hậu cần-Kỹ thuật/Quân chủng PK-KQ.**
- Tên gói thầu: **Mua sắm vật tư SCTBCNTT 2 2025.**
- Nguồn vốn: **ngân sách nhà nước**
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: **Quý III/2025.**
- Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu: **Chào hàng cạnh tranh qua mạng trong nước.**
- Thời gian thực hiện hợp đồng: **30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.**
- Hình thức hợp đồng: **Trọn gói.**
- Địa điểm cung cấp hàng hóa: **Trung tâm Tiêu chuẩn-Đo lường-Chất lượng/Cục Hậu cần-Kỹ thuật/Quân chủng PK-KQ (Số 117 Trần Cung, Phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội).**

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu chung

- Yêu cầu về chất lượng: **Các sản phẩm nhà thầu cung cấp phải là mới 100%, năm sản xuất từ năm 2024 trở lại đây và có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đúng chủng loại, đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của Bên mời thầu.**
- Yêu cầu về vận chuyển, lắp đặt: **Nhà thầu phải vận chuyển, lắp đặt, bàn giao hàng hóa đến địa điểm yêu cầu của Bên mời thầu. Việc cung ứng, lắp đặt hàng hóa phải đảm bảo đúng kỹ thuật, mỹ thuật và an toàn. Nhà thầu tự chịu toàn bộ chi phí và rủi ro có thể xảy ra trong quá trình vận chuyển hàng hoá, bao gồm cả dỡ xuống, lắp đặt vận hành, chạy thử hàng hóa tại các địa điểm cung cấp và lắp đặt hàng hóa.**
- Yêu cầu về thời gian bảo hành: **Nhà thầu phải ghi rõ thời gian bảo hành hàng hóa trong E-HSDT. Thời gian yêu cầu tối thiểu là 12 tháng kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu hàng hóa.**

b) Yêu cầu cụ thể:

Yêu cầu nhà thầu tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào đáp ứng các nội dung yêu cầu kỹ thuật dưới đây hoặc đáp ứng tốt hơn. Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu nào nếu có trong bảng yêu cầu kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn “tương đương” hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT.

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Màn Led 21,5"	Màn Dell E2222H Led 21,5"(hoặc tương đương) Kích thước: 21,5 inch Tấm nền: VA Độ phân giải: 1920 x 1080 Tần số quét: 60Hz Cổng kết nối: VGA, Display Port
2	Case	Xtech (ATX) (hoặc tương đương) Cổng kết nối mặt trước: 2 cổng USB 1.0, 1 cổng USB 3.0 Quạt trước: 1x12cm Blue led (lắp sẵn) Quạt sau: 1x12cm (tùy chọn); Quạt hông: 1x12cm (tùy chọn)
3	Nguồn 650W	ATX650 – 650W(hoặc tương đương) Công suất trung bình 650w Cáp CPU 4+4pin dài 650mm thích hợp mọi loại main. bảo vệ điện OPP / OVP / UVP / SCP / SIP. Tiết kiệm điện C6 / C7 tương thích với các bộ vi xử lý mới nhất của Intel Quạt tản nhiệt chống ồn được điều khiển bằng nhiệt độ Thiết kế gọn nhẹ vừa vặn với gần như toàn bộ các vỏ case.
4	Main	Main Gigabyte H510 M (hoặc tương đương) Chuẩn mainboard: Micro-ATX Socket: 1200 , Chipset: H510 Hỗ trợ RAM: 2 khe DDR4, tối đa 64GB Lưu trữ: 4 x SATA 3 6Gb/s, 1 x M.2 SATA/NVM
5	CPU	CPU: Intel pentium Gold 6405-4,1GHz(hoặc tương đương) Loại CPU Dành cho máy bàn SocketLGA 1200, Số nhân 2, Số luồng4 Tốc độ cơ bản 4.1 GHz;; Hỗ trợ 64-bit Có Hỗ trợ bộ nhớ DDR4 2666 MHz Hỗ trợ số kênh bộ nhớ; 2 Hỗ trợ CN ảo hóa: Có Nhân đồ họa tích hợp Intel UHD Graphics610 Tốc độ GPU tích hợp cơ bản: 350 MHz Tốc độ GPU tích hợp tối đa: 1.05 GHz Phiên bản PCI Express 3.0; TDP: 58W
6	DDRam4	DDRam4 3200 MHz 8Gb Kington Fury Beast(hoặc tương đương) Dung lượng: 8GB Bus: 3200Mhz Độ trễ:CL16-18-18 Điện áp: 1,35V
7	Ổ cứng SSD	SSD Gigabyte 256 Gb M.2 2880(hoặc tương đương) Kiểu ổ cứng: SSD, dung lượng 256GB Kích thước: M.22880 Kết nối: M.2 NVMe

		Tốc độ đọc: 1700MB/s Tốc độ ghi: 1100MB/s
8	Bàn Phím cơ	Thiết kế chống nước đổ tràn Phím nhấn bền Các phím có độ bền lên tới 10 triệu lần nhấn phím
9	Chuột có dây	Hệ điều hành được hỗ trợ Windows XP, Windows Vista, , Windows 10, nhân Linux 2.6...
10	Máy in A4	canon 6030 (hoặc tương đương) Độ phân giải: 600x600dpi Khô giấy: A4, B5, A5.. Tốc độ in đen trắng: 18 trang/phút Mực in: cartridge 325 Cổng kết nối USB
11	Màn Led 23, 8”	Dell P2424HT Led 23, 8” (hoặc tương đương) Kích thước 23,8” Kiểu dáng màn hình: Phẳng Tỉ lệ khung hình: 16:9 Tần số quét màn: 60 Hz Cổng cắm kết nối: HDMI (HDCP 1.4), DisplayPort 1.2 (HDCP 1.4), USB-C 3.2 Gen 1
12	Ốc vít đầu bằng M4x2 mm	Kích thước đầu M4 đường kính 2mm
13	Giấy A4	Kích thước: A4 (210x297mm), Định Lượng 80 Gsm, Màu sắc: màu trắng, Độ trắng: 92 ISO, Đơn vị tính: Ram (tập), Quy cách: 500 tờ/ream, 5ram/thùng
14	Bìa vàng	Kích thước: A4 (210cm x 297cm), Định lượng: 160gsm, Màu: vàng
15	Bút bi	Tên danh mục: Bút bi, Đường kính viên bi: 0,7 mm, Trọng lượng : 9 gram
16	Băng dính xanh to	Chất liệu nhựa dẻo, 1 mặt phủ keo bám dính tốt, kích thước 5cm
17	Băng dính trắng to	Chất liệu nhựa dẻo trong , 1 mặt phủ keo bám dính tốt, kích thước 5cm
18	Hộp mực in A4	Loại mực in: Photocopy đen trắng, Dung lượng : In khoảng 2.000 trang (với độ che phủ 5%)
19	Thiếc hàn	Thiếc 60% - Chì 40%, Đường kính dây : 2mm Chất phụ hàn(nhựa thông) : 1.7% , Nhiệt độ nóng chảy: ~ 150°C
20	Dây ê may 0,03mm	Tiết diện lõi dây đồng : 0,03 mm Đường kính toàn dây: 0,05 mm độ dày cách điện phủ : 0,02 mm Nhiệt độ chịu tải Max : 250 °C
21	Dây ê may 0,11mm	Tiết diện lõi dây đồng : 0,11 mm Đường kính toàn dây: 0,13 mm độ dày cách điện phủ : 0,02 mm Nhiệt độ chịu tải Max : 250 °C
22	Dây ê may 0,53mm	Tiết diện lõi dây đồng : 0,53 mm

		Đường kính toàn dây: 0,55 mm độ dày cách điện phủ : 0,02 mm Nhiệt độ chịu tải Max : 250 °C
23	Lụa vàng cách điện 0,15mm	Chất liệu lụa cách điện chịu nhiệt Kích thước 0,15x10 mm
24	Giấy cách điện 0,15mm	Chất liệu giấy cách điện chịu nhiệt, 1 mặt tráng nhựa Kích thước dày 0,15mm
25	Lụa phéc ma rôn	Chất liệu sợi chống cháy dày 0,07mm rộng 10mm
26	Giấy bóng mờ 0,07x10 mm	Chất liệu giấy bóng mờ, cách điện, cách nhiệt, Kích thước 0,07x10 mm
27	Dây đầu ra Φ 1mm	Chất liệu đồng nguyên chất, dẫn điện tốt
28	Gen vải Φ 1mm	Gen vải Φ 1mm Chất liệu vải chịu nhiệt
29	Nhựa thông	Nhựa thông hay Colophan rắn, cứng
30	Sơn tâm phủ RL 480	Cấp chịu nhiệt cấp H (180 °C). Chống chịu tốt với hóa chất, hơi dung môi, hơi ẩm Đáp ứng tiêu chuẩn các chất nguy hại bị hạn chế RoHS (2002/95/EC) và 2001/65/UE của Châu Âu. Không có chứa hợp chất gây ung thư (PAHs)
31	Băng dính điện	Chất liệu nhựa dẻo cách điện 1 mặt có keo
32	Sơn xanh tổng hợp	nhựa Alkydo tổng hợp, độ phủ lý thuyết: 7-10 m ² /kg/lớp, khô sau 10 phút, Màu : Xanh Quân sự
33	Keo 502	Thành phần: hợp chất Cyanoavuylate và Acetate, Dung tích: 50ml

1.3. Các yêu cầu khác

Nhà thầu phải cam kết:

- Cam kết có mặt trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của chủ đầu tư về khắc phục sự cố hỏng hóc, lỗi (trong thời gian bảo hành);
- Cam kết đảm bảo hàng hóa được đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, không gãy vỡ, bóp méo.
- Nhà thầu có cam kết hàng hóa được cung cấp không tác động nhiều đến môi trường và nếu có tác động đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.
- Cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa không đảm bảo yêu cầu chất lượng mà không do lỗi của bên mời thầu.

Mục 2. Bản vẽ

Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Kiểm tra, thử nghiệm sẽ được tiến hành khi hàng đến địa điểm bàn giao theo yêu cầu của E-HSMT.
- Cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm: Bên mời thầu sẽ trực tiếp kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa với sự chứng kiến của nhà thầu.
- Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên mời thầu có quyền từ chối và nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật.

Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh hàng hóa không phù hợp, Bên mời thầu có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Nhà thầu chịu. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Bên mời thầu không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Nhà thầu.